

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 003/SNF/2018

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Thực phẩm Dinh dưỡng Sài Gòn (“SNF”)

Địa chỉ: Lô K4, đường số 2, khu công nghiệp Sóng Thần 2, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: (0274) 3737692

Fax: (0274) 3793636

Mã số doanh nghiệp: 3700645538

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 74/2017/NNPTNT-BDG - Ngày cấp: 14/9/2017 - Nơi cấp: Chi cục Quản lý Chất lượng Nông, Lâm sản và Thủy sản Bình Dương

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: HEO CAO BÔI – XÚC XÍCH LẮC PHÔ MAI BẮP BƠ

2. Thành phần:

- Xúc xích sớ thịt: Thịt (thịt heo nguyên sớ 149 g/kg, thịt gà, thịt heo 98 g/kg) 396 g/kg, nước, tinh bột biến tính (1414), mỡ heo, nước muối, đậm đặc nành, đường, hỗn hợp chất bảo quản (262i) và chất chống oxy hóa (325), protein chiết xuất từ da heo, chất ổn định (451i), gia vị bột lòng trắng trứng, chất điều vị (621), chiết xuất nấm men, hương thịt giống tự nhiên, chất chống oxy hóa (316), chất tạo màu erythrosine tổng hợp.

- Bột gia vị: Gia vị hương phô mai bắp bơ kiểu Texas (đường, maltodextrin, chất khô từ sữa (bột phô mai), muối, chất điều vị (621, 627, 631), chất tạo hương, chất chống đông vón (551), bột rau, chiết xuất đậm đặc nành, hương tự nhiên, giống tự nhiên và tổng hợp, màu thực phẩm (160c, 100i)) 36,2 g/kg, bột tằm.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Sử dụng tốt nhất trước: 04 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì:

- Xúc xích sớ thịt: được chứa trong bao bì màng PVDC
- Bột gia vị: được chứa trong bao bì màng phức hợp
- Xúc xích sớ thịt và gói bột gia vị được chứa trong ly đáy nắp. Chất liệu ly và nắp: nhựa PP.

- Quy cách đóng gói: Thành phẩm được đóng gói theo quy cách: 3 cây xúc xích sớ thịt x 20 g + 1 gói bột gia vị x 4 g.

Bản tự công bố này được đăng tải tại: www.saigonnutrifood.com

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Thực phẩm Dinh dưỡng Sài Gòn (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.



2

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Công ty Cổ phần Thực phẩm Dinh dưỡng Sài Gòn
Lô K4, đường số 2, khu công nghiệp Sóng Thần 2, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

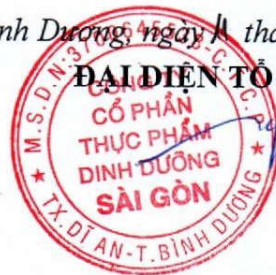
IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm (đính kèm Phụ lục - Danh mục chi tiết chỉ tiêu và mức công bố)

Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BYT ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Y tế cho nhóm thịt và sản phẩm chế biến từ thịt sử dụng trực tiếp không cần xử lý nhiệt
2. Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm, ban hành kèm theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Y Tế: giới hạn vi sinh vật đối với nhóm thịt và sản phẩm thịt đã qua xử lý nhiệt - thịt và sản phẩm thịt đóng gói
3. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.


Bình Dương, ngày 11 tháng 4 năm 2018



Nguyễn Phước Thành

Phụ lục
DANH MỤC CHỈ TIÊU VÀ MỨC CÔNG BỐ

Đính kèm bản tự công bố số 003/SNF/2018

 CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG SÀI GÒN	NHÓM SẢN PHẨM THỊT CHẾ BIẾN	SỐ TCCS 03:2018/SN109
	HEO CAO BÒI – XÚC XÍCH LẮC PHỒ MAI BẮP BƠ	Có hiệu lực từ ngày hoàn tất thủ tục tự công bố sản phẩm

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Trạng thái:
 - Xúc xích sớ thịt: cây xúc xích thẳng, dài, tròn đều hai đầu, bên ngoài chắc, bên trong mềm mại, dai, giòn, có hạt thịt.
 - Bột gia vị: dạng bột, tơi rời, không vón cục.
- Màu sắc:
 - Xúc xích sớ thịt: màu hồng nhạt đến hồng đậm đặc trưng.
 - Bột gia vị: vàng cam đặc trưng.
- Mùi, vị: Mùi, vị đặc trưng. Không có mùi vị lạ.

2. Các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Độ ẩm bột gia vị	g/100 g	≤ 9,0
2	Hàm lượng muối ăn (NaCl) trong sản phẩm xúc xích lắc	g/100 g	≤ 2,0
3	Hàm lượng lipid trong sản phẩm xúc xích lắc	g/100 g	5,5 - 16,5
4	Hàm lượng protein trong sản phẩm xúc xích lắc	g/100 g	8,1 – 15,0
5	Hàm lượng carbohydrate trong sản phẩm xúc xích lắc	g/100 g	10,3 – 19,1
6	Giá trị năng lượng trong sản phẩm xúc xích lắc	kcal/100 g	123,1 – 284,9

Bản tự công bố này được đăng tải tại: www.saigonnutrifood.com

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Thực phẩm Dinh dưỡng Sài Gòn (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

✓

4. **Các chỉ tiêu vi sinh vật:** theo QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm, ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BYT ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Y tế cho nhóm thịt và sản phẩm chế biến từ thịt sử dụng trực tiếp không cần xử lý nhiệt; Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm, ban hành kèm theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Y Tế: giới hạn vi sinh vật đối với nhóm thịt và sản phẩm thịt đã qua xử lý nhiệt - thịt và sản phẩm thịt đóng gói:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
2	Coliforms	CFU/g	50
3	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	Không có
		MPN/g	< 3
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10 ²
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10
6	<i>Clostridium botulinium</i>	CFU/g	Không có
7	<i>Salmonella</i>	CFU/25 g	Không có
8	<i>Listeria monocytogenes</i>	CFU/25 g	Không có

5. **Danh mục phụ gia thực phẩm:** tuân thủ theo Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y Tế hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm, Thông tư số 08/2015/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2012 của bộ trưởng Bộ Y Tế sửa đổi, bổ sung một số quy định của thông tư số 27/2012/TT-BYT cho nhóm sản phẩm 08.3 Sản phẩm thịt, thịt gia cầm và thịt thú xay nhỏ đã qua chế biến

TT	Tên phụ gia	Chú thích
1	Acetylated distarch phosphate (1414)	
2	Sodium acetate (262i)	
3	Sodium lactate (325)	
4	Pentasodium triphosphate (451i)	
5	Monosodium L-glutamate (621)	
6	Sodium erythorbate (316)	
7	Erythrosine (127)	
8	Disodium 5'- guanylate (627)	
9	Disodium 5'- inosinate (631)	
10	Silicon dioxyde, amorphous (551)	
11	Parika oleoresin (160c)	
12	Curcumin (100i)	

Bản tự công bố này được đăng tải tại: www.saigonnutrifood.com

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Thực phẩm Dinh dưỡng Sài Gòn ("Công ty"), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

64553
CÔNG TY
THỰC PHẨM
DINH DƯỠNG
SÀI GÒN
V.T.BIN

7

13	Chất tạo hương, hương tự nhiên, giống tự nhiên và tổng hợp	Theo giới hạn quy định trong các văn bản hợp lệ do cơ quan nhà nước Việt Nam có thẩm quyền cấp.
----	--	---



Bản tự công bố này được đăng tải tại: www.saigonnutrifood.com

Bản tự công bố này là tài sản của Công ty Cổ phần Thực phẩm Dinh dưỡng Sài Gòn (“Công ty”), không được sao chép, trích dẫn hoặc tái bản dưới bất kỳ hình thức nào mà không được sự đồng ý của Công ty.

7

Số: 006623 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 04353.18



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG SÀI GÒN
Địa chỉ : LÔ K4, ĐƯỜNG SỐ 2, KCN SÓNG THÀN 2, P.ĐĨ AN, THỊ XÃ ĐĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG, VIỆT NAM
Tên mẫu : GÓI GIA VỊ - HEO CAO BỒI - XÚC XÍCH LẮC PHÔ MAI BẮP BƠ
Ngày lấy mẫu : 15/03/2018
Lượng mẫu : 40 gói x 4 g
Ngày nhận mẫu : 16/03/2018
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Độ ẩm	AOAC 950.46 - 2012 (a)	6,32 g/100g	19/03/2018

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu có bao bì của nhà sản xuất. NSX - HSD: không thể hiện.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005.
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm này thay thế phiếu kết quả kiểm nghiệm số 005713/VYTCC ban hành ngày 03/04/2018 về việc thay đổi tên mẫu.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP
KHU VỰC PHÍA NAM

Ths. Nguyễn Đức Thịnh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2018

K. VIỆN TRƯỞNG

PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Ths. Bs Phạm Kim Anh



Số: 006621 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 04354.18



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG SÀI GÒN
Địa chỉ : LÔ K4, ĐƯỜNG SỐ 2, KCN SÓNG THÀN 2, P.ĐĨ AN, THỊ XÃ ĐĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG, VIỆT NAM
Tên mẫu : HEO CAO BỒI - XÚC XÍCH LẮC PHÔ MAI BẮP BƠ
Ngày lấy mẫu : 15/03/2018
Lượng mẫu : 02 ly x 64 g
Ngày nhận mẫu : 16/03/2018
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Hàm lượng muối	AOAC 937.09 - 2012 (b)	1,33 g/100g	23/03/2018

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu có bao bì của nhà sản xuất. NSX: 10/03/2018. Sử dụng tốt nhất trước 04 tháng kể từ NSX.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 và được Bộ Y tế, Bộ Công thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm này thay thế phiếu kết quả kiểm nghiệm số 005709/VYTCC ban hành ngày 03/04/2018 về việc thay đổi tên mẫu.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP
KHU VỰC PHÍA NAM

Ths. Nguyễn Đức Thịnh

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2018

VIỆN TRƯỞNG



Ths. Bs Phạm Kim Anh



Số: 006624 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 04317.18



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG SÀI GÒN
Địa chỉ : LÔ K4, ĐƯỜNG SỐ 2, KCN SÓNG THÀN 2, P. DĨ AN, THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG, VIỆT NAM
Tên mẫu : HEO CAO BỒI - XÚC XÍCH LẮC PHÔ MAI BẮP BƠ
Ngày lấy mẫu : 15/03/2018
Lượng mẫu : 08 ly x 64 g
Ngày nhận mẫu : 16/03/2018
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân
Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Carbohydrate	AOAC 986.25 - 2012	14,70 g/100g	19/03/2018
2	Lipid	AOAC 991.36 - 2012 (b)	11,02 g/100g	16/03/2018
3	Protein	AOAC 991.20 - 2012 (b)	11,57 g/100g	16/03/2018
4	Năng lượng	KNCL và TTVSATTP	204,26 kcal/100g	19/03/2018

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu có nhãn phụ. NSX: 10/03/2018. Sử dụng tốt nhất trước 04 tháng kể từ NSX.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 và được Bộ Y tế, Bộ Công thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm này thay thế phiếu kết quả kiểm nghiệm số 005570/VYTCC ban hành ngày 02/04/2018 về việc thay đổi tên mẫu.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP
KHU VỰC PHÍA NAM

Ths. Nguyễn Đức Thịnh

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2018



VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Ths. Bs Phạm Kim Anh



Số: 006625 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 04356.18



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG SÀI GÒN
Địa chỉ : LÔ K4, ĐƯỜNG SỐ 2, KCN SÓNG THẦN 2, P.ĐĨ AN, THỊ XÃ ĐĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG, VIỆT NAM
Tên mẫu : HEO CAO BỒI - XÚC XÍCH LẮC PHÔ MAI BẮP BƠ
Ngày lấy mẫu : 15/03/2018
Lượng mẫu : 06 ly x 64 g
Ngày nhận mẫu : 16/03/2018
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân
Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

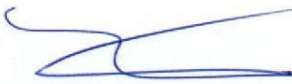
Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	AOAC 966.23 - 2016 (b)	< 10 CFU /g	19/03/2018
2	Coliforms	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007) (a)	< 10 CFU /g	19/03/2018
3	<i>Escherichia coli</i>	AOAC 991.14 - 2016, TCVN 9975:2013 (b)	< 10 CFU /g	19/03/2018
4	<i>Clostridium perfringens</i>	AOAC 976.30 - 2016 (b)	< 10 CFU /g	19/03/2018
5	<i>Staphylococcus aureus</i>	AOAC 975.55 - 2016 (b)	< 10 CFU /g	19/03/2018
6	<i>Salmonella spp.</i>	TCVN 4829 - 2005 (ISO 6579:2002) (b)	Không phát hiện /25g	19/03/2018

Mã số mẫu: 04356.18

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu có nhãn phụ. NSX: 10/03/2018. Sử dụng tốt nhất trước 04 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 và được Bộ Y tế, Bộ Công thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- < 10 CFU /g : được xem như không phát hiện.
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm này thay thế phiếu kết quả kiểm nghiệm số 005711/VYTCC ban hành ngày 03/04/2018 về việc thay đổi tên mẫu.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP
KHU VỰC PHÍA NAM



Ths. Nguyễn Đức Thịnh

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2018

VIỆN TRƯỞNG



Ths.Bs Phạm Kim Anh



Số: 006622 /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 04355.18



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG SÀI GÒN
Địa chỉ : LÔ K4, ĐƯỜNG SỐ 2, KCN SÓNG THẦN 2, P. DĨ AN, THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG, VIỆT NAM
Tên mẫu : HEO CAO BỒI - XÚC XÍCH LẮC PHÔ MAI BẮP BƠ
Ngày lấy mẫu : 15/03/2018
Lượng mẫu : 04 ly x 64 g
Ngày nhận mẫu : 16/03/2018
Người gửi mẫu : Lê Ngọc Lâm
Người nhận mẫu : Dương Nữ Thanh Vân
Thời gian lưu mẫu: 05 ngày kể từ ngày ban hành kết quả

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chi tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	<i>Listeria monocytogenes</i>	HD.PP.09.03.01/TT.VS	< 10 CFU /25g	19/03/2018
2	<i>Clostridium botulinum</i>	AOAC 977.26 - 2016 (b)	Không phát hiện /g	19/03/2018

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu có nhãn phụ. NSX: 10/03/2018. Sử dụng tốt nhất trước 04 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Quá thời hạn lưu mẫu, VYTCC không giải quyết việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 và được Bộ Y tế, Bộ Công thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- < 10 CFU /25g : được xem như không phát hiện.
- Phiếu kết quả kiểm nghiệm này thay thế phiếu kết quả kiểm nghiệm số 005710/VYTCC ban hành ngày 03/04/2018 về việc thay đổi tên mẫu.

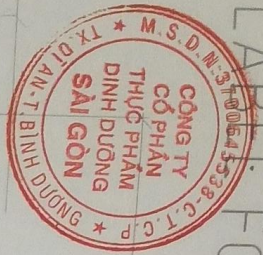
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP
KHU VỰC PHÍA NAM

Ths. Nguyễn Đức Thịnh

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2018



Ths.Bs Phạm Kim Anh



LABEL FOR PLASTIC CUP 3PCS SAUSAGE

160

110

110

R414

HEO CAO BỒI
Nguồn dinh dưỡng từ THỊT

xúc xích

Phô mai Bắp bơ
MỠI NGON MỠI Ngon nhất với các sản phẩm

WOLF NGON
THỊT NGON TỪ THỊT

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TƯƠNG BÌNH CỠ TRONG 1 LY 64g:

Protein	7.9 g
Lipid	71.9 g
Carbohydrate	9.4 g
Năng lượng	1311 Kcal

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Lấy ra khỏi tủ lạnh.
2. Rửa sạch dưới vòi nước chảy.
3. Rửa sạch dưới vòi nước chảy.
4. Rửa sạch dưới vòi nước chảy.
5. Rửa sạch dưới vòi nước chảy.

Ngày sản xuất: 18/05/2018
Số đăng ký: 1800 6058
Sản xuất theo GDS: 021018/0109

MASAN
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM DINH DƯỠNG SÀI GÒN
Số 10 Đường Nguyễn Văn Linh, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. HCM

BGNX00058
8 936034 670176 >

Khối lượng tịnh: 64 g. Bao gồm:
- Xúc xích 45g (3 cây x 20g)
- Bắp bơ: 10g x 4 g
- Phô mai: 3 cây xúc xích x 10g (60g) + 1 gói bắp bơ

Pantone:
361 C



FOR PLASTIC CUP 3PCS SAUSAGE

160

110

HEO CAO BỒI

Nguồn dinh dưỡng từ THỊT

xúc xích

Phô mai Bắp bô

MỠI NGON TỪ NGUỒN CHICKEN

Thành phần:
 Thịt heo cao bồi (50%), phô mai cheddar (10%), bột mì (10%), trứng gà (10%), sữa bột (10%), muối (10%), gia vị (10%).

Giá trị dinh dưỡng trung bình có trong 1 ly 64g:

Protein	7.4g
Lipid	7.1g
Carbohydrate	9.4g
Năng lượng	131.1 kcal

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Lấy ra 1 ly.
2. Thêm gia vị theo khẩu vị.
3. Ăn ngay khi còn nóng.

Hàng hóa bán lẻ: Phân phối bởi Công ty Cổ phần Thực phẩm Dinh dưỡng Sài Gòn. Địa chỉ: 1800 6068.

Sản xuất theo TCSN 2018/24109

Sản phẩm **MISSELI** chất lượng cao. Công ty Cổ phần Thực phẩm Dinh dưỡng Sài Gòn. Địa chỉ: 1800 6068. Sản xuất tại Việt Nam.

Embossing for sale in Vietnam. Exported as not authorized.

Thực phẩm Ngon Từ Thịt

Thực phẩm: Thịt heo cao bồi (50%), phô mai cheddar (10%), bột mì (10%), trứng gà (10%), sữa bột (10%), muối (10%), gia vị (10%).

Giá trị dinh dưỡng trung bình có trong 1 ly 64g:

Protein	7.4g
Lipid	7.1g
Carbohydrate	9.4g
Năng lượng	131.1 kcal

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

1. Lấy ra 1 ly.
2. Thêm gia vị theo khẩu vị.
3. Ăn ngay khi còn nóng.

Hàng hóa bán lẻ: Phân phối bởi Công ty Cổ phần Thực phẩm Dinh dưỡng Sài Gòn. Địa chỉ: 1800 6068.

Sản xuất theo TCSN 2018/24109

Sản phẩm **MISSELI** chất lượng cao. Công ty Cổ phần Thực phẩm Dinh dưỡng Sài Gòn. Địa chỉ: 1800 6068. Sản xuất tại Việt Nam.

Embossing for sale in Vietnam. Exported as not authorized.

110

R255

R414

Pantone:
361 C